

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI

 TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
HỌP THƯỜNG NIÊN 2020

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

(Ngày 29 tháng 4 năm 2020)

Thời gian	Nội dung	Ghi chú
8h30 – 9h00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký danh sách cổ đông tham dự, phát tài liệu, phiếu biểu quyết cho cổ đông tham dự	
9h00 – 9h10	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự	
9h10 – 9h15	Báo cáo điều kiện tiến hành cuộc họp	
9h15 – 9h30	- Giới thiệu Chủ tọa - Chủ tọa chỉ định Thư ký. - Biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu - Thông qua quy chế làm việc - Biểu quyết thông qua chương trình cuộc họp	
9h30 – 10h10	- Thông qua Tờ trình sửa đổi điều lệ Công ty Bầu cử - Thông qua quy chế bầu cử - Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT-BKS nhiệm kỳ III (2015-2020) - Tờ trình thông qua danh sách ứng viên để bầu TV HĐQT – BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025) Thông qua các báo cáo – Tờ trình - Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 - Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán - Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 - Tờ trình báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu riêng lẻ - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 và kế hoạch năm 2020 - Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 - Tờ trình thành lập công ty con - Tờ trình chủ trương phát hành riêng lẻ tăng vốn cổ phần - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.	
10h10 – 10h30	- Cổ đông thảo luận và đóng góp ý kiến - Biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo và Tờ trình	
10h30 – 10h45	Nghỉ giải lao	
10h45 – 11h00	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung báo cáo, Tờ trình và kết quả bầu cử. - Thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025) ra mắt Đại hội	
11h00 – 11h15	- Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 - Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	
11h15 – 11h20	Bế mạc	

Số: 01 /BC-BKS

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020



BÁO CÁO

V/v: Kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần công trình Giao thông Đồng Nai

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.**

- Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai;
- Căn cứ danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh chốt danh sách ngày 06/4/2020.
- Căn cứ kết quả đăng ký của Ban Kiểm soát về danh sách cổ đông tham dự họp thường niên 2020 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Tổng số cổ đông mời dự Đại hội theo Báo cáo chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020 là .13.3. cá nhân và .7.7. tổ chức sở hữu chứng khoán của công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai đại diện cho 6.481.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Số cổ đông thực tế dự Đại hội là .9.... người, đại diện cho 5.843.186 cổ phần có quyền biểu quyết và chiếm .90,46.% trong tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự lớn hơn 51% nên Đại hội được tiến hành họp lệ.

Kính đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

T/M. BAN KIỂM SOÁT

.....

Số: 02/TT-HĐQT.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Ban Kiểm phiếu

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ vào Quy chế Đại hội.

Chủ tọa cuộc họp kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Ban kiểm phiếu như sau:

- 1/ Ông Võ Thành Hiền, Trưởng ban
- 2/ Ông Trịnh Minh Đức, Thành viên
- 3/ Bà Võ Thị Thái, Thành viên

Kính đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

CHỦ TỌA

Phan Cao Minh
Phan Cao Minh

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Điều 1: Những quy định chung:

1/ Quy chế làm việc sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần công trình giao thông Đồng Nai.

2/ Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các bên tham dự họp, điều kiện và thể thức tiến hành họp.

3/ Cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Điều 2: Chủ tọa cuộc họp – Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa cuộc họp:

1/ Chủ tịch Hội đồng quản trị (hoặc thành viên được ủy quyền) là Chủ tọa cuộc họp.

2/ Nhiệm vụ Chủ tọa:

- Chủ trì Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020;
- Hướng dẫn các cổ đông thảo luận;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để cổ đông biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu;
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3: Thư ký – Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

1/ Thư ký do chủ tọa giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2/ Nhiệm vụ của thư ký:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của kỳ họp;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội.

- Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội do Hội đồng quản trị đề cử.
- Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội thực hiện đăng ký cho các cổ đông đến dự họp, phát tài liệu liên quan đến kỳ họp, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội.

Điều 5: Ban kiểm phiếu – Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

- Nhiệm vụ Ban kiểm phiếu:

- + Hướng dẫn việc bỏ phiếu biểu quyết;
- + Làm việc trung thực khách quan;
- + Phát và thu phiếu biểu quyết các vấn đề;
- + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/đại diện cổ đông;
- + Tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu;
- + Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm phiếu, xác định và khiếu nại liên quan liên quan đến việc kiểm phiếu (nếu có);
- + Bàn giao Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề cho Chủ Tọa Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

- Điều kiện tham dự:

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt Danh sách cổ đông (ngày 06/4/2020) được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi đăng ký tham dự Đại hội phải có giấy mời họp. Đối với đại diện cổ đông ủy quyền tham dự phải có giấy ủy quyền, CMND bản chính để đối chiếu.

- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được nhận tài liệu bao gồm: Tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, giấy trắng và viết. Trên phiếu sẽ có ghi mã số và số cổ phần sở hữu, cổ đông có trách nhiệm thông báo ngay cho Ban tổ chức được biết về các sai sót liên quan đến thông tin của cổ đông khi đăng ký.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi nhu cầu cá nhân cần ra ngoài hội trường cần giữ trật tự để tránh làm phiền các cổ đông khác cũng như làm gián đoạn tiến trình họp và công việc của Chủ tọa.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác.

- Trong thời gian họp, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Luật định.

- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại kỳ họp. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc

họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 7: Tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 8: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Mục thảo luận các vấn đề cổ đông quan tâm được Ban tổ chức sắp xếp sau khi công bố xong các tờ trình và dự kiến thời gian tối đa 30 (ba mươi) phút.

Để đảm bảo nội dung và thời gian thảo luận các nội dung cần Đại hội thông qua. Ban Tổ chức Đại hội chuẩn bị phiếu “Những vấn đề cổ đông quan tâm” để cổ đông ghi ý kiến đặt câu hỏi chất vấn;

Khi tiến hành phần thảo luận các nội dung, cổ đông/đại diện nhóm cổ đông sẽ gửi phiếu “Những vấn đề cổ đông quan tâm” về Ban thư ký. Ban Thư ký sẽ tập trung những ý kiến đề chuyên cho Chủ tọa đại hội, Chủ tịch đoàn trực tiếp hoặc phân công giải thích các nội dung đã được cổ đông/ đại diện nhóm cổ đông quan tâm, nếu không đủ thời gian trả lời trực tiếp, cổ đông sẽ được trả lời bằng văn bản gửi tới sau.

Điều 9: Thẻ lệ biểu quyết

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại kỳ họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và điền vào Phiếu biểu quyết.

- Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự họp đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

- Các vấn đề được biểu quyết trong kỳ họp được thông qua khi đạt tỷ lệ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 10: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

- Thư ký Đại hội sẽ ghi chép các nội dung diễn ra của Đại hội.

- Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11: Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ 2 phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến cuộc họp lần thứ nhất.

- Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần 2 được tiến hành khi có số cổ đông đại diện cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự kiến cuộc họp lần thứ 2. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp mà không phụ thuộc vào số lượng cổ đông đến dự họp.

Điều 12: Điều khoản thi hành

Trên đây là quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai, với 12 điều. Toàn thể cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 có trách nhiệm thi hành quy chế này.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA



Phan Cao Minh
Phan Cao Minh

Số: 03 /TTr –HDQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi điều lệ Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty như sau:

1/ Bổ sung mục 1, điều 4 về ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.	7110	Chính
2	Xây dựng nhà không để ở.	4102	
3	Xây dựng công trình điện.	4221	
4	Xây dựng công trình cấp, thoát nước.	4222	
5	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc.	4223	
6	Xây dựng công trình công ích khác.	4229	
7	Xây dựng công trình thủy.	4291	
8	Xây dựng công trình khai khoáng.	4292	
9	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác.	4511	
10	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống).	4512	
11	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.	4513	
12	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.	4520	
13	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.	4530	

1/ Sửa đổi điều 27 mục 1:

- Nội dung hiện hành: Số lượng thành viên HDQT là **bảy (7)** người. Nhiệm kỳ của thành viên HDQT là **năm (5)** năm và có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung: Số lượng thành viên HĐQT là năm (5) người. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là năm (5) năm và có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3/ Sửa đổi điều 35 mục 1:

- Nội dung hiện hành: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 20% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- Nội dung sửa đổi, bổ sung: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 20% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHAN CAO MINH



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI
200 Nguyễn Ái Quốc, P. Trảng Dài, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai
Điện thoại: 0251. 3899860; Fax: 0251.3899750
Website: dgtc.vn Email: info@dgtc.vn

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT - BKS NHIỆM KỲ IV (2020 - 2025) TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 về hướng dẫn quản trị Công ty đại chúng
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ vào Quy chế Đại hội.

Hội đồng quản trị xây dựng “**Quy chế bầu cử thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025)**” tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao Thông Đồng Nai như sau:

1. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

- Công ty : Công ty Cổ phần Công trình Giao Thông Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- TV HĐQT : Thành viên Hội đồng quản trị
- TV BKS : Thành viên Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHCĐ : Đại hội cổ đông
- Điều lệ : Điều lệ Công ty CP Công Trình Giao Thông Đồng Nai
- Đại biểu : là cổ đông và/hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông.

2. QUY ĐỊNH VỀ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT - BKS

2.1. Đối tượng thực hiện quyền bầu cử:

Là cổ đông và/hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng 06/4/2020 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT - BKS

❖ Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- ✓ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- ✓ Có trình độ chuyên môn bậc Đại học trở lên, có kinh nghiệm kinh doanh và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- ✓ Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

Thành viên độc lập HĐQT có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật chứng khoán có quy định khác:

- ✓ Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
- ✓ Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- ✓ Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- ✓ Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- ✓ Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

❖ Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên BKS

Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- ✓ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- ✓ Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- ✓ Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- ✓ Không thuộc các trường hợp sau:
 - Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty
 - Là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó
- ✓ Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2.3. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT - BKS:

❖ Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT - BKS (theo Điều 26 và điều 35 - Điều lệ Công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng (tính đến ngày đăng ký cuối cùng là 06/4/2020) có quyền gộp số quyền biểu quyết từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT - BKS.
 - ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên BKS
 - ✓ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên HĐQT và (02) ứng viên BKS;
 - ✓ Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên HĐQT. Từ 20% trở lên được đề cử (03) ứng viên BKS;
 - ✓ Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên HĐQT.
 - ✓ Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên HĐQT.
 - ✓ Từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên HĐQT;

3. QUY ĐỊNH VỀ NỘI DUNG HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT BKS

3.1. Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT - BKS

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đáp ứng các điều kiện quy định tại Mục 2 Quy chế này phải gửi hồ sơ liên quan đến việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT – BKS cho Công ty.
- Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ chính
- Danh mục hồ sơ:
 - ✓ Đơn đề cử về việc cổ đông/nhóm cổ đông đề cử người vào chức danh thành viên HĐQT - BKS;
 - ✓ Đơn ứng cử về việc cá nhân tự ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT - BKS;
 - ✓ Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai theo mẫu của Công ty (mẫu 03);
 - ✓ Bản sao hợp lệ CMND/ hộ chiếu của ứng viên;

3.2. Nội dung hồ sơ ứng cử, đề cử:

- Người được đề cử, ứng cử chức danh thành viên HĐQT - BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.
- Người tự ứng cử hoặc đề cử vào chức danh thành viên HĐQT - BKS của công ty nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) phải gửi bộ hồ sơ theo Mục 3.1 Quy chế này trực tiếp hoặc thông qua bưu điện dưới hình thức đảm bảo đến văn phòng Công ty theo địa chỉ sau:
 - ✓ Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Đồng Nai
 - ✓ Địa chỉ trụ sở: Số 200, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
 - ✓ Tel: (0251)3899860 Fax: (0251)3899750

- Hạn chót gửi hồ sơ ứng cử/đề cử là 17h00 ngày 28/4/2020.

4. QUY ĐỊNH VỀ BẦU CỬ VÀ TRÚNG CỬ

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) được bầu tối đa là 05 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2020 – 2025) được bầu tối đa là 03 thành viên.

4.1. Danh sách ứng cử viên:

- Dựa vào hồ sơ đề cử, ứng cử đầy đủ và hợp lệ của các cổ đông/nhóm cổ đông, Hội đồng quản trị sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào HĐQT - BKS. Danh sách các ứng cử viên phải được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bầu cử.
- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4.2. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT - BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện/được ủy quyền nhân với số thành viên bầu bổ sung HĐQT, BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Ví dụ: Có 04 ứng viên được lựa chọn để bầu 03 Kiểm soát viên. Cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu tổng số cổ phần tại Đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu 03 Kiểm soát viên thì số phiếu biểu quyết của cổ đông là: $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu

Trong đó:

Ứng cử viên số 1 = 1.500 phiếu

Ứng cử viên số 2 = 1.300 phiếu

Ứng cử viên số 3 = 100 phiếu

Ứng cử viên số 4 = 100 phiếu

Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho từ 1 đến 4 ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.

- Tỷ lệ phiếu bầu được tính căn cứ theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những nội dung cụ thể:
 - ✓ Giới thiệu danh sách đề cử bổ sung vào HĐQT - BKS
 - ✓ Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

4.3. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu:

4.4.1. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử có đóng dấu của Công ty và bao gồm các thông tin sau:
 - ✓ Tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu, tổng số phiếu bầu.
 - ✓ In sẵn tên ứng cử viên theo thứ tự ABC
- Mỗi cổ đông, người đại diện hoặc người được ủy quyền được phát một (01) phiếu bầu để bầu bổ sung thành viên HĐQT - BKS.

Lưu ý: Người được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu. Nếu không thông báo thì phiếu bầu cử được xem là không hợp lệ.

4.4. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu:

- Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - ✓ Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty;
 - ✓ Phiếu không có dấu của công ty;
 - ✓ Phiếu bầu bị bỏ trống (đại biểu không ghi phiếu bầu);
 - ✓ Phiếu chứa đựng thông tin sai về Tên cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số phiếu bầu;
 - ✓ Phiếu gạch xóa, sửa chữa; gạch tên các ứng cử viên; ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc Danh sách ứng cử viên đã được Đại hội cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - ✓ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu và hoặc đại diện/được ủy quyền;
 - ✓ Phiếu được nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
 - ✓ Không có đủ chữ ký và họ tên cổ đông/đại diện cổ đông

4.5. Ban kiểm phiếu, bỏ phiếu và kiểm phiếu:

4.6.1. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT-BKS;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - ✓ Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, các thức bỏ phiếu;
 - ✓ Phát phiếu bầu;
 - ✓ Tiến hành kiểm phiếu;
 - ✓ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

4.6.2. Bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Trong trường hợp có sự sai sót trên phiếu bầu hoặc quá trình ghi phiếu bầu, cổ đông có thể

liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và nộp lại phiếu bầu cử cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu);

- Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu tại một khu vực riêng dưới sự giám sát của Ban kiểm soát và 01 đại diện của cổ đông;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, và Trưởng ban kiểm phiếu phải công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Ban kiểm phiếu cũng có trách nhiệm cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

4.6. Điều kiện trúng cử:

- Ứng viên trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên bầu quy định tại điều lệ Công ty.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

4.7. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỉ lệ phiếu bầu hợp lệ, phiếu bầu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT-BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

4.8. Khiếu nại:

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020 thông qua trước giờ bầu cử.



Số: 04 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: miễn nhiệm thành viên HĐQT - thành viên BKS nhiệm kỳ III (2015-2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ nhiệm kỳ III (2015-2020) của HĐQT – BKS.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ III (2015-2020) gồm những ông/bà có tên sau:

1/ Miễn nhiệm thành viên HĐQT:

- Ông Phan Cao Minh, Chủ tịch
- Ông Trần Ngọc Minh, Thành viên
- Ông Nguyễn Trọng Đô, Thành viên
- Ông Phan Quốc Anh, Thành viên
- Ông Phạm Trần Hòa Hiệp, Thành viên
- Ông Phạm Trần Ái Trung
- Ông Nguyễn Lâm Tùng

2/ Miễn nhiệm thành viên BKS:

- Bà Vũ Thị Thanh Thủy, Trưởng ban
- Bà Bùi Thị Thúy Minh, Thành viên
- Ông Huỳnh Đình Vinh, Thành viên

Kính đề nghị quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Cao Minh

Số: 05/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách ứng viên để bầu thành viên
Hội đồng quản trị - Ban Kiểm soát

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;**
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

- Căn cứ khoản 3, điều 150, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ khoản 3, điều 26, Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ vào Quy chế Đại hội.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua danh sách ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020 - 2025) như sau:

1/ Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Điều kiện đề cử/ứng cử
1	Phạm Văn Đạo	15/05/1978	Đề cử/ứng cử theo khoản 2, Điều 26 Điều lệ Công ty
2	Phạm Trần Ái Trung	15/05/1978	Đề cử/ứng cử theo khoản 3, Điều 26 Điều lệ Công ty
3	Nguyễn Lâm Tùng	14/12/1982	
4	Phan Cao Minh	05/01/1983	
5	Trần Ngọc Minh	05/04/1983	
6	Phạm Trần Hòa Hiệp	19/08/1965	
7	Phan Quốc Anh	1950	

2/ Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Điều kiện đề cử/ứng cử
1	Vũ Thị Thanh Thùy	01/09/1986	Đề cử/ứng cử theo khoản 1, Điều 35 Điều lệ Công ty
2	Trịnh Thị Thùy Dung	10/10/1993	
3	Bùi Thị Thúy Minh	02/03/1987	Đề cử/ứng cử theo khoản 2, Điều 35 Điều lệ Công ty

Kính đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.
Xin cảm ơn Đại hội!

TẠI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Cao Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI

Kính gửi : **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI

Tôi tên là: Hà Công Vinh

CMND số: 281066351

Ngày cấp: 12/08/2009

Nơi cấp: Bình Dương

Địa chỉ: Tổ 5 KP3, Thạnh Lộc, Quận 2, Hồ Chí Minh

Tôi là đại diện cho những cổ đông của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai cùng nhau nắm giữ 1.138.002 cổ phần (Bằng chữ: Một triệu một trăm ba mươi tám nghìn không trăm lẻ hai cổ phần), tương ứng tỷ lệ sở hữu là 17,56%.

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): 11.380.020.000 đồng

(Danh sách cổ đông đính kèm theo Giấy đề cử này)

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội Cổ đông Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai cho tôi được đề cử:

Ông/bà: Phạm Văn Đạo

CMTND số: 205318448, Ngày cấp: 15/8/2014, Nơi cấp: Công an Quảng Nam

Địa chỉ thường trú: 427, Cây Trâm, phường 9, quận Gò Vấp, TP HCM

Trình độ văn hóa: Đại học

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: không cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): không đồng

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai nhiệm kỳ IV (2020-2025) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, ngày 29 tháng 4 năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)


Hà Công Vinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI

Kính gửi : **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NĂM 2020**
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI

Tôi tên là: Hà Công Vinh

CMND số: 281066351

Ngày cấp: 12/08/2009 Nơi cấp: Bình Dương

Địa chỉ: Tổ 5 KP3, Thạnh Lộc, Quận 2, Hồ Chí Minh

Tôi là đại diện cho những cổ đông của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai cùng nhau nắm giữ 1.138.002 cổ phần (Bằng chữ: Một triệu một trăm ba mươi tám nghìn không trăm lẻ hai cổ phần), tương ứng tỷ lệ sở hữu là 17,56%.

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): 11.380.020.000 đồng

(Danh sách cổ đông đính kèm theo Giấy đề cử này)

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội Cổ đông Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai cho tôi được đề cử:

Ông/bà: Vũ Thị Thanh Thủy

CMTND số: 271760384, Ngày cấp: 05/03/2016, Nơi cấp: Công an Đồng Nai

Địa chỉ thường trú: 153A, KP1, P.Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế đối ngoại

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: không cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): không đồng

Ông/bà: Trịnh Thị Thùy Dung

CMTND số: 272370743, Ngày cấp: 15/12/2009, Nơi cấp: Công an Đồng Nai

Địa chỉ thường trú: Ấp 1, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: không cổ phần)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): không đồng

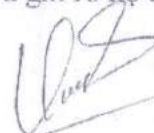
Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai nhiệm kỳ IV (2020-2025) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, ngày 29 tháng 4 năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



Hà Công Vinh

Số: 06 /BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

PHẦN I
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Thực hiện Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai được Đại hội thông qua ngày 28/4/2019. Hội đồng Quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội kết quả công tác quản trị Công ty năm 2019 như sau:

I/ Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019:

- Trong năm 2019, giá trị các hợp đồng thi công xây lắp chuyển tiếp từ năm 2018 sang chỉ 15,5 tỷ đồng, năm 2019 Công ty chỉ trúng thầu được một công trình có giá trị nhỏ khoảng 0,7 tỷ đồng.

Hầu hết các công trình chuyển tiếp đều đang trong giai đoạn kết thúc và giá trị sản lượng không nhiều, công trình mới cũng hết sức hạn chế cho nên trong năm 2019 Công ty không hoàn thành được kế hoạch về doanh thu đã đề ra.

- Khó khăn về vốn: Tính đến cuối năm 2019, các khoản nợ Công ty vay ngân hàng BIDV gần 56 tỷ đồng đã quá hạn cho nên tiền thi công công trình thu về đều bị ngân hàng thu nợ gốc.

Ngân hàng thu nợ dẫn đến thiếu hụt vốn lưu động làm ảnh hưởng công tác đẩy nhanh tốc độ hoàn thành công trình (các công trình thi công bị chậm tiến độ phải xin gia hạn).

- Trong năm 2019 Công ty đã chi trả được một phần tiền trợ cấp thôi việc (hơn 200) cho những người lao động có thời gian công tác lâu năm xin nghỉ việc và đến tuổi nghỉ hưu trong những năm trước. Đến cuối năm Công ty còn nợ tiền trợ cấp thôi việc phải trả lên đến hơn 1,5 tỷ đồng. Chi phí trợ cấp thôi việc làm tăng chi phí, phần nào đã ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của năm.

Ngoài ra, các dự án đầu tư của Công ty cũng không triển khai được theo kế hoạch do vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và xử lý những tồn đọng hợp đồng hợp tác kinh doanh với các đối tác (mỏ đá Tân Cang 4), tạm dừng

hoạt động theo chủ trương của UBND tỉnh (mỏ cát Đắc Lua),... làm ngưng trệ tiến trình đưa dự án đi vào hoạt động khai đã gây không ít khó khăn.

Trong điều kiện kinh doanh trong năm qua không thuận lợi, vẫn còn nhiều khó khăn nhưng HĐQT Công ty đã nỗ lực triển khai thực hiện theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019; kịp thời đưa ra những quyết định phù hợp, cùng với Ban Tổng giám đốc và CB.CNV Công ty đã đạt được một số kết quả như sau:

1/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

(Theo số liệu đã được kiểm toán)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Th/hiện 2018	K/hoạch ĐHĐCĐ 2019	Th/hiện 2019	(%) thực hiện/kế hoạch
1	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	44.931	219.000	13.782	6,29%
	+ Doanh thu xây lắp, cho thuê bến bãi, cho thuê xe ...	33.898	60.000	6.927	11,55%
	+ Doanh thu mỏ đá	0	68.000	0	0,00%
	+ Doanh thu mỏ cát	1.578	4.500	174	3,87%
	+ Doanh thu XN bê tông nhựa	423	8.500	980	11,53%
	+ Doanh thu cho thuê bến thủy nội địa + dịch vụ khác	9.032	1.650	1.298	78,67%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác		1.000	4.404	440,30%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	39	8.200	686	8,37%
3	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	0%	3%	0%	0%

Năm 2019, nguồn vốn của Công ty thường xuyên không đáp ứng được yêu cầu sản xuất, nên áp lực về vốn lưu động cho sản xuất rất lớn, vốn đọng lại từ các công trình đã hoàn tất thi công nhưng chưa quyết toán cũng đã ảnh hưởng đến việc xoay vốn và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, trong năm 2019, Công ty cũng đã cố gắng, nỗ lực hết sức nhưng kết quả đạt được cũng hạn chế, không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

2.1. Dự án Mỏ đá Tân Cang 4 (25,674 hécta):

Tổng mức đầu tư thực hiện dự án đến hết năm 2019 khoảng 79,4 tỷ đồng trên tổng mức đầu tư điều chỉnh khoảng 100 tỷ đồng.

Về công tác đền bù: Đã có quyết định bồi thường 23,5 ha, trong đó diện tích đã được Nhà nước giao đất là 17,7 ha; Tổng số tiền chi trả bồi thường đã chuyển cho TTPTQĐ là khoảng 49,5 tỷ đồng cho toàn bộ diện tích bồi thường theo quyết định bồi thường 23,5 ha. Hiện đang tiếp tục hoàn tất công tác đền bù phần diện tích còn lại.

Về công tác khai thác: Trong năm 2019 Công ty mới phối hợp với đối tác triển khai tiếp công tác bóc tầng phủ và đá phong hóa khu vực khai moong khai thác phục

vụ công tác nổ mìn khai thác vào Quý IV năm 2019, hoàn thiện lắp đặt máy nghiền đá. Dự kiến sang Quý I/2020 sẽ có sản phẩm tiêu thụ trên thị trường.

2.2. Dự án Mỏ cát Đắc Lua (20 Km đường sông):

Nhằm xử lý những khó khăn vướng mắc trong việc tranh chấp của các hộ dân với đơn vị khai thác, giữa các đơn vị khai thác trên địa bàn 2 tỉnh Đồng Nai và Lâm Đồng, xử lý tình hình sạt lở và chấn chỉnh lại công tác quản lý Nhà nước về khai thác cát của cơ quan Nhà nước trong khu vực mỏ. Nên trong năm 2019, UBND tỉnh đã có quyết định tạm dừng khai thác mỏ cát Đắc Lua để giải quyết.

Do vậy, trong năm 2019 sản lượng và doanh thu trong năm 2019 của Mỏ cát cũng hết sức hạn chế, không đạt kế hoạch đề ra.

2.3. Dự án trạm trộn BTN:

Năm 2019 Xí nghiệp bê tông nhựa nóng đã gia công và sản xuất được khoảng 2.000 Tấn đem về doanh thu khoảng 1,0 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch đề ra.

2.4. Khu đất văn phòng Công ty:

Đang thực hiện điều chỉnh pháp lý khu đất để triển khai dự án đầu tư Trung tâm thương mại kết hợp văn phòng cho thuê, căn hộ cao cấp và hợp tác liên danh khai thác mặt bằng.

3/ Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty:

Công ty đã thực hiện xong việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty từ 24.810.000.000 đồng lên thành 64.810.000.000 đồng.

II/ Hoạt động, thù lao và chi phí của Hội đồng quản trị năm 2019

1/ Hoạt động của Hội đồng quản trị

a/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Số lượng 5 người
- Thành viên:
 - + Ông Phan Cao Minh, Chủ tịch
 - + Ông Phạm Trần Hòa Hiệp, Thành viên
 - + Ông Phan Quốc Anh, Thành viên
 - + Ông Trần Ngọc Minh, Thành viên
 - + Ông Nguyễn Trọng Đô, Thành viên

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tổ chức 10 cuộc họp định kỳ như sau:

- Họp ngày 02/1/2019;

Nội dung:

Phê duyệt chi phí quản lý năm 2019

- Họp ngày 08/3/2019;

Nội dung:

- Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông.

- Thông qua thời gian, địa điểm và kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

- Thông qua tờ trình của Tổng Giám đốc về Kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch 2019.

- Thông qua tờ trình của Tổng Giám đốc V/v báo cáo thực trạng hoạt động của Công ty và các giải pháp cấp thiết để củng cố hoạt động và tiếp tục phát triển Công ty trong thời gian tới.

- Thông qua tờ trình của Tổng Giám đốc V/v Thông qua phương án chi tiết và điều kiện để trở thành cổ đông chiến lược của Công ty.

- Thông qua tờ trình của Tổng Giám đốc V/v thông qua danh sách cổ đông chiến lược tham gia đợt phát hành riêng lẻ.

- **Họp ngày 27/4/2019;**

Nội dung:

Bầu chủ tọa điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

- **Họp ngày 28/4/2019;**

Nội dung:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

- **Họp ngày 04/5/2019;**

Nội dung:

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ số 44/NQ-ĐHĐCĐ-2018 ngày 21/07/2018 và triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ số 21/NQ-ĐHĐCĐ-2019 ngày 28/04/2019 về việc đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

- **Họp ngày 09/8/2019;**

Nội dung:

- Gia hạn thời gian nộp tiền mua cổ phiếu riêng lẻ

- **Họp ngày 09/9/2019;**

Nội dung:

- Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ số 44/NQ-ĐHĐCĐ-2018 ngày 21/07/2018 và triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ số 21/NQ-ĐHĐCĐ-2019 ngày 28/04/2019 về việc đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

- **Họp ngày 02/12/2019;**

Nội dung:

- Phát hành trái phiếu

- Bầu bổ sung 2 thành viên hội đồng quản trị độc lập
- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường
- **Họp ngày 18/12/2019;**

Nội dung:

Thông qua việc chỉnh sửa lần 1 bản công bố thông tin ban hành ngày 04/12/2019 và các điều khoản và điều kiện của trái phiếu.

- Họp ngày 28/12/2019;

- Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 44/NQ-DHĐCĐ-2018 ngày 21/07/2018, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 21/NQ-DHĐCĐ-2019 ngày 28/04/2019.

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai liên quan đến thay đổi vốn điều lệ.

- Thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) với số lượng chứng khoán đăng ký bổ sung là 4.000.000 cổ phiếu.

- Thông qua việc thay đổi đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội (HNX) với số lượng chứng khoán thay đổi tăng lên là 4.000.000 cổ phiếu.

- Hội đồng quản trị thông qua việc giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc toàn quyền quyết định các công việc có liên quan.

2./ Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 về mức chi tiền lương và tiền thù lao cho Hội đồng quản trị như sau:

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thù ký công ty: 3.000.000 đồng/người/tháng.

PHẦN II KẾ HOẠCH NĂM 2020

Trong bối cảnh chung của nền kinh tế và năng lực của Công ty hiện nay, Hội đồng quản trị đề ra phương hướng, kế hoạch hoạt động chung trong năm 2020 như sau:

1/ Mục tiêu chung:

Năm 2020 hội đồng quản trị vẫn xác định tập trung chính vào 2 mục tiêu chủ yếu là:

- Công tác xây dựng cơ bản:

Xây lắp công trình vẫn là ngành nghề chính, chiếm doanh thu chủ đạo, từng bước nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng các yêu cầu cạnh tranh của thị trường trong tỉnh nhà. Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành các công trình, bàn giao cho chủ đầu tư theo tiến độ đã đăng ký trong năm. Thực hiện quản trị, giám sát chặt chẽ việc điều hành công tác thi công xây lắp ngay từ các tháng đầu năm.

Sản xuất Bê tông nhựa nóng: đẩy mạnh công tác kinh doanh, tiếp thị bán hàng, tìm kiếm khách hàng, sản xuất đảm bảo chất lượng và tiết kiệm để có hiệu quả.

- Về dự án:

+ Mỏ đá Tân Cang 4: Năm 2020 hoàn tất công tác thu hồi toàn bộ diện tích bồi thường đã hoàn tất chi trả.

Đẩy mạnh khai thác đá phong hóa, tăng cường công tác sản xuất, tiếp thị, kinh doanh các sản phẩm đá.

+ Mỏ cát xây dựng Đắc Lua: Tiếp tục phối hợp với các đối tác và các đơn vị khai thác trên địa bàn đẩy nhanh hoàn thiện các thủ tục pháp lý đưa mỏ đi vào hoạt động khai thác, kinh doanh trở lại.

Thương thảo với đối tác hợp tác kinh doanh tìm giải pháp phù hợp triển khai một cách có hiệu quả hơn nữa công tác khai thác kinh doanh. Phối hợp với đối tác thực hiện tốt công tác khai thác và bảo vệ môi trường trong khu vực được cấp phép khai thác.

+ Khu đất văn phòng Công ty:

Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý khu đất.

Tăng cường tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh đầu tư trung tâm thương mại kết hợp nhà ở, văn phòng cho thuê, showroom nhằm khai thác lợi thế khu đất một cách hiệu quả nhất.

+ Khu đất Trạm trộn bê tông nhựa – KCN Biên Hòa 1 (Bến thùy nội địa)

Tiếp tục khai thác hiệu quả các hợp đồng với đối tác hiện hữu.

Khai thác lợi thế bến thùy nội địa, phối hợp đối tác thuê bến thùy đẩy mạnh công tác tiếp thị, kinh doanh các sản phẩm đá xây dựng từ mỏ đá Tân Cang 4.

Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dự án Công ty đang theo đuổi đồng thời tiếp cận nghiên cứu phát triển khác dự án mới về lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, bất động sản, khai thác khoáng sản, khu công nghiệp, liên danh liên kết....

- Nhiệm vụ khác:

Rà soát công tác tổ chức các phòng ban, đơn vị, xí nghiệp tái cấu trúc lại Công ty nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả của Công ty.

2/ Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng Doanh thu	Tr.đ	420.970
	+ Doanh thu xây lắp, cho thuê bến bãi, cho thuê xe ...	Tr.đ	180.000
	+ Doanh thu mỏ đá	Tr.đ	150.000
	+ Doanh thu mỏ cát	Tr.đ	5.000
	+ Doanh thu XN bê tông nhựa	Tr.đ	80.000
	+ Doanh thu cho thuê bến thủy nội địa + dịch vụ khác	Tr.đ	1.650
	+ Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	Tr.đ	4.320
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đ	34.709
3	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp Ngân sách Nhà nước	Tr.đ	26.000
4	Tỷ lệ cổ tức trên vốn Điều lệ	%	10%
5	Thu nhập b/q người lao động/người/tháng	Tr.đ	12

3/ Giải pháp thực hiện:

a/ Về Nhân lực:

- Tổ chức sắp xếp lại các Đội thi công đủ mạnh để thi công các công trình; Tùy mức độ yêu cầu từng công trình, có thể liên kết với các đơn vị ngoài để thực hiện.

- Đối với lực lượng lao động trực tiếp: bổ sung công nhân lao động lành nghề để đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng, mỹ quan trong sản xuất. Thiết lập hệ thống thầu phụ chuyên nghiệp theo từng công việc để thực hiện.

- Đối với lao động gián tiếp: nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên, đặc biệt là cán bộ giám sát và thanh quyết toán công trình bằng cách tổ chức tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn và đào tạo tại chỗ. Bố trí sắp xếp lao động hiện có cho hợp lý.

- Tiếp tục sắp xếp, bố trí, đề bạt nhân sự hợp lý để phát huy hết năng lực của người lao động.

- Xây dựng lại quy chế trả lương, đảm bảo chính sách tiền lương khuyến khích tăng năng suất lao động, đảm bảo ổn định cho người lao động.

- Giáo dục tinh thần trách nhiệm cho Người lao động trong công việc và chấp hành thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết.

b/ Về Tài chính:

- Trong tình hình Công ty thường xuyên bị thiếu vốn lưu động, Công ty xây dựng kế hoạch tài chính cụ thể cho từng tháng, từng quý để đảm bảo vốn cho hoạt động thi công xây lắp, các dự án đầu tư.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ các công trình đã hết hạn bảo hành, thu hồi các khoản công nợ tồn đọng.

Trên đây là Báo cáo thực hiện năm 2019 và Kế hoạch năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai trình trước Đại hội và mong muốn nhận được ý kiến đóng góp của Quý cổ đông./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Cao Minh
Phan Cao Minh

Số: 07/TTTr-HDQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được Kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2019 với những chỉ tiêu cơ bản sau đây:

Dvt: việt nam đồng

I.	Tổng tài sản	:	276.630.542.153
1.	Tài sản ngắn hạn	:	172.908.526.742
a.	Tiền và các khoản tương đương tiền	:	3.718.987.421
b.	Các khoản phải thu ngắn hạn	:	167.014.676.712
c.	Hàng tồn kho	:	839.547.185
d.	Tài sản ngắn hạn khác	:	1.335.315.424
e.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	:	-
2.	Tài sản dài hạn	:	103.722.015.411
a.	Tài sản cố định	:	8.594.764.097
b.	Tài sản dài hạn khác	:	10.437.707.555
c.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	-
d.	Chi phí XDCB dở dang	:	81.765.960.487
e.	Các khoản phải thu dài hạn	:	2.923.583.272
f.	Bất động sản đầu tư	:	-
II.	Tổng nguồn vốn	:	276.630.542.153
1.	Nợ phải trả	:	227.783.566.808
a.	Nợ ngắn hạn	:	135.768.566.808
b.	Nợ dài hạn	:	92.015.000.000
2.	Vốn chủ sở hữu	:	48.846.975.345

a.	Vốn đầu tư chủ sở hữu	:	48.846.975.345
b.	Các quỹ và LN chưa phân phối	:	
III.	Kết quả hoạt động kinh doanh:		
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	:	9.378.923.478
2.	Doanh thu thuần	:	9.378.923.478
3.	Giá vốn hàng bán	:	8.244.519.764
4.	Lợi nhuận gộp	:	1.134.403.714
5.	Doanh thu hoạt động tài chính	:	3.256.709.228
6.	Chi phí tài chính	:	-
7.	Chi phí bán hàng	:	512.627.679
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	:	2.543.731.951
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	:	1.334.753.312
10.	Thu nhập khác	:	1.146.847.305
11.	Chi phí khác	:	1.795.602.914
12.	Lợi nhuận khác	:	(648.755.609)
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	685.997.703
14.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	:	-
15.	Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	:	-
16.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	:	685.997.703
17.	Lợi nhuận sau khi chia lãi Liên doanh	:	-
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	:	266

Kính đề nghị quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Cao Minh

Số: 88 /BC-BKS

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĂM 2020**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Quý cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 06/06/2017 Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2016-2020 có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2019 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- | | |
|-------------------------|------------|
| 1. Bà Vũ Thị Thanh Thủy | Trưởng ban |
| 2. Ông Huỳnh Đình Vinh | Thành viên |
| 3. Bà Bùi Thị Thúy Minh | Thành viên |

Trong năm 2019, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS đã tiến hành một số công việc như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
- Xem xét Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm của Công ty
- Theo dõi tình hình công nợ phải thu, phải trả, vay ngân hàng, tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước
- Tham gia và đóng góp ý kiến trong các cuộc họp định kỳ của HĐQT Công ty, nhằm nâng cao khả năng quản trị Công ty

- Xem xét việc triển khai các dự án đầu tư: Việc tuân thủ trình tự đầu tư, thủ tục hồ sơ pháp lý, tính hiệu quả của dự án.

PHẦN II: THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Qua kiểm tra xem xét, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam thực hiện kiểm toán.

Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính đầy đủ, trung thực và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tình hình tài chính và Kết quả kinh doanh của Công ty được phản ánh chi tiết trong Báo cáo tài chính 2019 và thể hiện tổng hợp trên một số chỉ tiêu sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2019

STT	Nội dung	Th/hiện 2018	K/hoạch ĐHĐCĐ 2019	Th/hiện 2019	(%) thực hiện/kế hoạch
1	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	44.931	219.000	13.782	6,29%
	+ Doanh thu xây lắp, cho thuê bến bãi, cho thuê xe ...	33.898	60.000	6.927	11,55%
	+ Doanh thu mỏ đá	0	68.000	0	0,00%
	+ Doanh thu mỏ cát	1.578	4.500	174	3,87%
	+ Doanh thu XN bê tông nhựa	423	8.500	980	11,53%
	+ Doanh thu cho thuê bến thủy nội địa + dịch vụ khác		1.650	1.298	78,67%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác		1.000	4.404	440,30%
		9.032			
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	39	8.200	686	8,37%
3	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	0%	3%	0%	0%

Năm 2019, nguồn vốn của Công ty thường xuyên không đáp ứng được yêu cầu sản xuất, nên áp lực về vốn lưu động cho sản xuất rất lớn, vốn đọng lại từ các công trình đã hoàn tất thi công nhưng chưa quyết toán cũng đã ảnh hưởng đến việc xoay vốn và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, trong năm 2019, Công ty cũng đã cố gắng, nỗ lực hết sức nhưng kết quả đạt được cũng hạn chế, không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra

- Tài sản hiện có tại thời điểm 31/12/2019.

Tổng tài sản: 276.630.542.153 đồng, trong đó:

- o Tài sản ngắn hạn: 172.908.526.742 đồng
- o Tài sản dài hạn: 103.722.015.411 đồng

Tổng nguồn vốn: 276.630.542.153 đồng, trong đó:

- o Nợ phải trả: 227.783.566.808 đồng
- o Vốn chủ sở hữu: 48.846.975.345 đồng (trong đó vốn điều lệ thực góp của Công ty là: 64.810.000.000 đồng)

Trong năm 2019, Công ty đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 24,81 tỷ đồng lên 64,81 tỷ đồng.

Xem xét các khoản điều chỉnh kiểm toán và ý kiến của kiểm toán độc lập:

- Kiểm toán viên đưa ra ý kiến loại trừ:

○ Các khoản nợ phải thu, nợ phải trả chưa được các khách nợ và chủ nợ đối chiếu xác nhận đầy đủ tại thời điểm kết thúc niên độ 31/12/2019. Công ty vẫn tiếp tục liên hệ các nhà cung cấp, khách hàng để bổ sung cho kiểm toán.

○ Trong năm 2019, Công ty chưa thực hiện việc trích lập bổ sung các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi với số tiền là 1.888.793.693 đồng. Như vậy, nếu trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định thì chỉ tiêu Chi phí quản lý Doanh nghiệp sẽ tăng thêm số tiền là 1.888.793.693 đồng và chỉ tiêu Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ giảm đi tương ứng với số tiền là 1.888.793.693 đồng.

Do đặc thù của ngành xây dựng công trình thuộc vốn ngân sách và các công trình BOT nên việc quyết toán có thể kéo dài, có nhiều công trình quá thời gian bảo hành vẫn chưa quyết toán xong nên việc trích lập dự phòng đối với các khoản phải thu chưa ghi nhận trong năm.

○ Các khoản chi phí lãi vay chưa được Công ty ghi nhận trong năm tài chính 2019 là 4.395.729.061 đồng. Như vậy, nếu ghi nhận đầy đủ thì chỉ tiêu Chi phí hoạt động tài chính tăng thêm số tiền là 4.395.729.061 đồng và chỉ tiêu Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ giảm đi với số tiền tương ứng là 4.395.729.061 đồng.

○ Trong năm 2019, Công ty hạch toán phân bổ 70% Chi phí quản lý Doanh nghiệp vào Chi phí đầu tư XD CB dở dang (Mỏ đá Tân Cang) với số tiền là 6.149.019.020 đồng. Như vậy, nếu ghi nhận đầy đủ thì chỉ tiêu Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng thêm số tiền là 6.149.019.020 đồng và chỉ tiêu Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ giảm đi số tiền tương ứng là 6.149.019.020 đồng.

Việc phân bổ chi phí đã được HĐQT phê duyệt vào chi phí XD CB với tỷ lệ chi phí này do các nguồn lực đều tập trung giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp, gián tiếp đến hoạt động đầu tư của mỏ đá Tân Cang 4

○ Các khoản chi phí lãi phạt do chậm thanh toán chưa được Công ty ghi nhận trong năm tài chính 2019 là 2.595.105.373 đồng. Như vậy, nếu ghi nhận đầy đủ thì chỉ tiêu Chi phí khác tăng thêm số tiền là 2.595.105.373 đồng và chỉ tiêu Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ giảm đi số tiền tương ứng là 2.595.105.373 đồng.

PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ

1. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và điều lệ Công ty.

2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý

HĐQT công ty hiện có 07 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2019, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2019 và báo cáo ĐHCĐ năm 2020 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2019.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát hoạt động đầu tư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2019 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 xem xét và quyết định.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông

- Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban TGD nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong hoạt động kiểm soát công ty. Các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT và Ban TGD có sự chứng kiến của Ban Kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.
- Hội đồng Quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty khi có yêu cầu.
- Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý nhằm đảm bảo thực hiện triển khai đúng theo các Nghị quyết của ĐHCĐ, của HĐQT và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật

Trong năm 2019, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kế hoạch hoạt động năm 2020 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.
- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2020.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2020
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của BKS Công ty, kính trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.

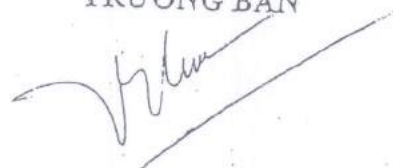
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- HĐQT, Ban TGD
- Lưu TK.HĐQT, BKS

TM.BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Vũ Thị Thanh Thủy

Số: 09 /TTr -BKS

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020



TỜ TRÌNH

*Đề nghị lựa chọn đơn vị
kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Để thực hiện công tác kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020 theo quy định, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn những đơn vị tư vấn, kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện kiểm toán cho các công ty niêm yết.

Kính đề nghị quý Cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Thị Thanh Thủy

Đồng Nai, ngày 29 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu riêng lẻ

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật Chứng khoán do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

A. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

(Quý cổ đông vui lòng xem văn bản được đính kèm theo tờ trình này)

B. BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

(Quý cổ đông vui lòng xem văn bản được đính kèm theo tờ trình này)

Xin cảm ơn Đại hội!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

PHAN CAO MINH

Số:/DGT-PHCP

Đồng Nai, ngày 24 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI (DGT)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ trụ sở: Số 200 Nguyễn Ái Quốc, P. Trảng Dài, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 84-(251) 389 9860 Fax: 84-(251) 389 9750

I. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 4.000.000 cổ phiếu
5. Tổng số lượng vốn huy động dự kiến: 48.000.000.000 đồng
6. Ngày bắt đầu chào bán: 28/10/2019
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 23/12/2019

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 4.000.000 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán
2. Giá bán thấp nhất: 12.000 đồng/cổ phiếu
Giá bán cao nhất: 12.000 đồng/cổ phiếu
Giá bán bình quân gia quyền: 12.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu: 48.000.000.000 đồng
4. Tổng chi phí: 130.000.000 đồng
- Phí dịch vụ tư vấn phát hành: 130.000.000 đồng
5. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 47.870.000.000 đồng.

III. DANH SÁCH VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

STT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc Hộ chiếu hoặc GCN ĐKKD hoặc Giấy phép TL và HB (đối với nhà đầu tư là tổ chức)	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
1	Nguyễn Duy Lan Anh	023442461	-	600.000	600.000	9,26%
2	Đinh Thị Hoài Thương	023753293	-	600.000	600.000	9,26%
3	Đỗ Tuấn Anh	271586912	-	600.000	600.000	9,26%
4	Lại Minh Hậu	024399608	-	600.000	600.000	9,26%
5	Phan Văn Quang	211632631	-	600.000	600.000	9,26%
6	Nguyễn Thị Thu Mai	051185000454	-	500.000	500.000	7,71%
7	Nguyễn Văn Phúc	079070005802	-	500.000	500.000	7,71%
			-	4.000.000	4.000.000	61,72%

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.



Trần Ngọc Minh

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU THEO PHƯƠNG THỨC RIÊNG LẺ

DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI

(Giấy CNĐKKD số 3600259916 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Nai cấp lần đầu ngày 30/12/2005, thay đổi lần thứ 13 ngày 09/11/2017)

THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

I. THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI**
- Địa chỉ trụ sở: **Số 200, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai**
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần đại chúng

2. Điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu:

- Tổng giá trị trái phiếu phát hành: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).
- Kỳ hạn: 24 (Hai mươi bốn) tháng.
- Mệnh giá: 100.000.000 đồng/Trái Phiếu (Một trăm triệu đồng một Trái Phiếu).
- Loại hình trái phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm theo chứng quyền, có tài sản đảm bảo.
- Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ, có phát hành Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu.
- Lãi suất danh nghĩa:
 - Lãi suất đối với năm đầu tiên: 11,5%/năm (mười một phẩy năm phần trăm một năm); và
 - Đối với các năm tiếp theo cho đến Ngày Đáo Hạn: Lãi suất Trái Phiếu được xác định bằng lãi suất tiết kiệm cá nhân VNĐ kỳ hạn 12 tháng lĩnh lãi cuối kỳ do ngân hàng TPBank công bố tại thời điểm xác định lãi suất + (cộng) 4,5% (Bốn phẩy năm phần trăm) nhưng không thấp hơn 11,5%/năm.
- Kỳ tính lãi: là mỗi thời hạn 03 tháng tính từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi) cho tới (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên (hoặc Ngày Thanh Toán Lãi tiếp theo)
- Lãi suất phát hành thực tế:
 - Lãi suất đối với năm đầu tiên: 11,5%/năm (mười một phẩy năm phần trăm một năm); và
 - Đối với các năm tiếp theo cho đến Ngày Đáo Hạn: Lãi suất Trái Phiếu được xác định bằng lãi suất tiết kiệm cá nhân VNĐ kỳ hạn 12 tháng lĩnh lãi cuối kỳ do ngân hàng TPBank công bố tại thời điểm xác định lãi suất + (cộng) 4,5% (Bốn phẩy năm phần trăm) nhưng không thấp hơn 11,5%/năm.

3. **Tổng số trái phiếu thực tế phát hành:** 2000 (Hai ngàn) Trái Phiếu.

4. **Phương thức phát hành và thời gian phát hành**

- Phát hành Trái Phiếu theo phương thức riêng lẻ thông qua Đại Lý Phát Hành cho dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và không sử dụng phương tiện thông tin đại chúng và internet.
- Ngày phát hành: 18/12/2019

5. **Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu**

- Trừ khi Trái Phiếu thanh toán trước theo “Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu” đính kèm Bản Công Bố Thông Tin, tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn. Phương thức trả gốc và số tiền mua lại trước hạn Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, hoặc Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại trước hạn toàn bộ hoặc một phần Trái Phiếu khi có đề nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với các tài liệu phát hành và được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận.
- Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán gốc, lãi và các khoản thanh toán khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán liên quan đến Trái Phiếu vào ngày thanh toán có liên quan bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký (hoặc bằng bất kỳ hình thức nào khác theo thống nhất giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Lưu Ký và Tổ Chức Phát Hành).

6. **Các tổ chức tham gia đợt phát hành**

- Tổ chức Tư Vấn Và Đại Lý Phát Hành **Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong**
- Đại Lý Lưu Ký Và Quản Lý Chuyển Nhượng Địa chỉ: Tầng 2, 75-77 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Điện thoại: (84.28) 3911 8014
Website: www.tpbs.com.vn
- Đại lý Quản lý Tài Sản Bảo Đám **Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Hội Sở**
- Đại Lý Thanh Toán & Quản Lý Tài Khoản Địa chỉ: Tòa nhà TPBank, 57 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.
Điện thoại: (84.24) 3768 8998
Website: tpb.vn

7. **Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu**

Người Sở Hữu Trái Phiếu có các quyền theo quy định tại “Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu” đính kèm Bản Công Bố Thông Tin, bao gồm nhưng không giới hạn ở các quyền cơ bản sau:

- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi và các khoản thanh toán khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán có liên quan đến Trái Phiếu khi đến hạn.



- Trừ trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định pháp luật về phát hành trái phiếu theo phương thức riêng lẻ, được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng cho, tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản đảm bảo trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật.
- Được nhận gốc và lãi Trái Phiếu khi Đại Lý Quản lý Tài Sản Bảo Đảm thực hiện yêu cầu thực hiện bảo lãnh thanh toán và/hoặc xử lý Tài Sản Bảo Đảm trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thực hiện thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán có liên quan đến và phát sinh từ Trái Phiếu.

Chi tiết về quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại “Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu”.

8. Phương thức thực hiện quyền (trong trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi, phát hành trái phiếu có kèm chứng quyền): Không có

9. Cam kết về đảm bảo (trong trường hợp phát hành trái phiếu có đảm bảo)

- Hình thức đảm bảo: Trái Phiếu được đảm bảo bằng tài sản thế chấp của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc của bên thứ ba (Bên Bảo Đảm).
- “Tài Sản Bảo Đảm” có nghĩa chung là các tài sản sau:
 - Là Cổ phần Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai thuộc sở hữu của các cá nhân/tổ chức có giá trị tối thiểu bằng 65% vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành và tỉ lệ này được bảo đảm duy trì trong suốt thời hạn có hiệu lực của Trái Phiếu (kể cả trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành có phát hành thêm cổ phần làm tăng thêm vốn điều lệ); mọi quyền, quyền lợi, và lợi ích, tất cả các khoản tiền và khoản phân chia liên quan mà các cá nhân/tổ chức sở hữu có, được hưởng đối với các Cổ phần này;
 - Các tài sản khác thuộc sở hữu của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Bên thứ ba được bổ sung, thay thế tùy từng thời điểm nhằm để bảo đảm cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm trong suốt thời hạn có hiệu lực của Trái Phiếu.

Chi tiết được quy định tại “Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu”.

10. Mua lại Trái Phiếu trước hạn, hoán đổi Trái Phiếu

Tại ngày tròn và sau thời điểm 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành có quyền và nghĩa vụ sau:

- Nghĩa vụ mua lại 50% số lượng Trái Phiếu đã phát hành khi Nhà Đầu Tư có yêu cầu bằng văn bản trước 45 ngày gửi đến Tổ Chức Phát Hành;
- Quyền mua lại trước hạn toàn bộ số lượng Trái Phiếu đã phát hành.

Các quy định sẽ được thể hiện cụ thể tại “Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu” đính kèm Bản Công Bố Thông Tin.

II. DANH SÁCH TRÁI CHỦ

STT	Nhà đầu tư trái phiếu	Giá trị nắm giữ (tỷ đồng)	Tỷ trọng (%)
I	Nhà đầu tư trong nước	200	100%
1	Nhà đầu tư tổ chức	0	0%
2	Nhà đầu tư cá nhân	200	100%
II	Nhà đầu tư nước ngoài	-	-
	Tổng	200	100%

III. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT PHÁT HÀNH

- Tổ chức Tư Vấn Và Đại Lý Phát Hành Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong
- Đại Lý Lưu Ký Và Quản Lý Chuyển Địa chỉ: Tầng 2, 75-77 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Điện thoại: (84.28) 3911 8014
Website: www.tpbs.com.vn

- Đại lý Quản lý Tài Sản Bảo Đảm Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Hội Sở
- Đại Lý Thanh Toán & Quản Lý Tài Địa chỉ: Tòa nhà TPBank, 57 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội.
Điện thoại: (84.24) 3768 8998
Website: tpb.vn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐỒNG NAI



TRẦN NGỌC MINH

Số: 11 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019;
Kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.
- Căn cứ Báo cáo của Ban Kiểm soát gửi Đại hội đồng cổ đông 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

1/ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế để trích quỹ và chia cổ tức	685.997.703
2	Trích quỹ đầu tư	0
3	Trích quỹ phúc lợi	0
4	Trích quỹ khen thưởng	0
5	Lợi nhuận năm trước còn lại	(45.801.858.072)
6	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức.	0
7	Tổng lợi nhuận còn lại chia cổ tức	0
8	Chia cổ tức năm 2019 (0 đ/Cp)	0
9	Lợi nhuận còn lại chuyển năm 2020	0

2/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 0 % Lợi nhuận sau thuế;
- Trích quỹ khen thưởng 0 % Lợi nhuận sau thuế;
- Trích quỹ phúc lợi 0 % Lợi nhuận sau thuế;
- Chi trả cổ tức 0% vốn điều lệ (0 đ/Cp).

Kính đề nghị quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội !

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Cao Minh

Số: 12 /TTTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019;
Kế hoạch năm 2020

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019, kế hoạch năm 2020 như sau:

I/ Chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019:

1/ Hội đồng quản trị:

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù ký công ty: 3.000.000 đồng/người/tháng.

2/ Ban Kiểm soát:

- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng;

II/ Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020:

1/ Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch: 10.000.000 đồng/người/tháng;
- Phó Chủ tịch: 7.000.000 đồng/người/tháng;
- Thành viên: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù ký: 3.000.000 đồng/người/tháng.

2/ Ban kiểm soát:

- Trưởng ban: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thành viên: 3.000.000 đồng/người/tháng;

Kính đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Cao Minh

Số: 13 /TTr -HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: thành lập công ty con

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020**
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ vào nhu cầu thực tế.

Để phù hợp với chiến lược phát triển trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty kính trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua việc thành lập công ty con như sau:

- 1/ **Vốn điều lệ dự kiến:** 200 tỷ đồng
- 2/ **Tỷ lệ nắm giữ chi phối tối thiểu:** 51%
- 3/ **Nguồn góp vốn dự kiến:** Từ việc phát hành riêng lẻ cổ phần và vốn tự có
- 4/ **Lĩnh vực hoạt động:** Đầu tư, thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật liên quan đến Khu Công nghiệp.
- 5/ **Tên Công ty dự kiến:** Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Khu Công Nghiệp DGT.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền toàn bộ cho HĐQT phê chuẩn và thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành các công việc liên quan đến thành lập công ty con theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHAN CAO MINH

Số: 14 /TTr –HDQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: chủ trương phát hành riêng lẻ tăng vốn cổ phần

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ thông qua Chào bán cổ phiếu riêng lẻ như sau:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mã chứng khoán: DGT
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán
6. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 20.000.000 cổ phiếu

II. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Tái cơ cấu tài chính và đủ năng lực vốn để tham gia đấu thầu công trình.

III. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Cụ thể như sau:

- + Chủ động lựa chọn thời điểm chào bán, xây dựng phương án chào bán cụ thể trình ĐHCĐ thông qua.

- + Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai việc thực hiện chào bán cổ phiếu.
- + Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc, lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết) và quyết định thời điểm chào bán, triển khai các thủ tục thực hiện phương án chào bán trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt chào bán và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty./.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin cảm ơn Đại hội!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Cao Minh

PHAN CAO MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên:	Phan Cao Minh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	01/05/1983
Nơi sinh:	TP.HCM
Căn cước công dân	Số : 079083001427 ngày 24/03/2017
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú:	17A Trần Đình Xu, Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	0613.899860
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh;
Quá trình công tác	
+ Từ 2007 đến 2009	Phân tích rủi ro tín dụng - Công ty tài chính Prudential Việt Nam
+ Từ 2011 đến 2013	Quản lý rủi ro – Ngân hàng ACB
+ Từ 2013 đến 2017	Giám đốc – Công ty giấy Khai Trí
+ Từ tháng 09/2017 đến nay	Tổng giám đốc - Công ty CP Công trình Giao thông Đồng Nai
Chức vụ công tác hiện nay:	Tổng giám đốc Công ty
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số CP nắm giữ	

+ Đại diện sở hữu:	0 : cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 : cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người có liên quan:	
+ Vợ	0 : cổ phần, chiếm 0: % Vốn điều lệ
+ Con	0 : cổ phần, chiếm 0: % Vốn điều lệ
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai ngày tháng 10 năm 2017

Người khai



Phan Cao Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



YẾU LÝ LỊCH TỰ THUẬT

Họ và tên: TRẦN NGỌC MINH Nam, nữ: Nam

Sinh năm: 05-04-1983

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 157/17 Nguyễn Lộ Trạch,
Phường Xuân Phú, TP Huế

Chứng minh thư nhân dân số: 191537257 Cấp tại: CA TP Huế

Ngày 16 tháng 07 năm 2015

Khi cần báo tin cho ai, ở đâu:

Số:

Ký hiệu:

Họ và tên: TRẦN NGỌC MINH Bí danh:

Tên thường gọi:

Sinh ngày 05 tháng 04 năm 1983 tại: Quảng Bình

Nguyên quán: Quảng Ninh, Quảng Bình

Nơi đăng ký thường trú hiện nay: 157/17 Nguyễn Lô Trạch, Phường Xuân Phú, TP. Huế

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp)

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hoá: Đại học Trình độ ngoại ngữ: Bậc B

Kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam ngày / tháng năm

Nơi kết nạp:

Kết nạp Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 03 năm 1992

Nơi kết nạp: Đoàn hướng Nguyễn Tri Phương

Tình trạng sức khỏe hiện nay: Tốt

Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn: Kế toán kiểm toán

Cấp bậc: Lương chính hiện nay:

Ngày nhập ngũ QĐNDVN (TNX) ngày xuất ngũ

Lý do:

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên Bố: TRẦN VĂN NINH Tuổi 64 Nghề nghiệp: hưu trí

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Từ 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

Lớn lên đi học đến năm 1969 học hết cấp II

Từ năm 1970 - 1975: Thanh niên xung phong

Từ năm 1975 - 1982: bs đôi

Từ tháng 10 năm 1982 đến 1996: trưởng phòng Công ty XNK Huế

Từ năm 2004 đến nay là hưu trí. Bí thư chi bộ

Họ và tên Mẹ: NGÔ THỊ HUÂN Tuổi 60 Nghề nghiệp Thưa Ấi
Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Từ 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

Còn nhỏ lên đi học đến cấp III. Từ T2/1975 đến năm 1978: là đội viên ở vùng 468. Quận khu IV. Từ tháng 03/1993 đến tháng 09/2012: Kế toán trưởng Công ty CP Vận tải Petrolimex. Từ 2012 đến nay: Đang vận chuyển hàng.

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

Em trai: TRẦN NGỌC THÂN

Tuổi: 28

Nghề nghiệp: Kế toán tổng hợp tại Công ty CP Vận tải Xăng dầu Petrolimex

Chỗ ở hiện tại: 157/17 Nguyễn Lê Trạch, P. Xuân Phú, TP. Huế

Họ và tên vợ hoặc chồng: LÊ THI CẨM YẾN Tuổi: 33

Nghề nghiệp: Nhân viên

Nơi làm việc: Nhà xe Quốc Bài - Bến xe phía Nam

Chỗ ở hiện nay: 157/17 Nguyễn Lê Trạch, P. Xuân Phú, TP Huế

Họ và tên các con	Tuổi	Nghề nghiệp
1) <u>Trần Ngọc Thảo Nhi</u>	<u>6</u>	<u>Đi học</u>
2) <u>Trần Ngọc Thảo Vy</u>	<u>2</u>	<u>Đi học</u>
3)		
4)		
5)		

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì
<u>2005 - 2008</u>	<u>Kế toán viên</u>	<u>Công ty Gomez</u>	<u>Nhân viên</u>
<u>2006 - 2008</u>	<u>Kế toán</u>	<u>Công ty Kim Đức</u>	<u>Kế toán trưởng</u>
<u>2008 - 2011</u>	<u>Kế toán</u>	<u>Công ty ABC</u>	<u>Phó phòng kế toán</u>
<u>2011 - 2015</u>	<u>Quản lý điều hành</u>	<u>Công ty Philip Tech</u>	<u>Giám đốc</u>
<u>2015 - 2017</u>	<u>Quản lý điều hành</u>	<u>Công ty Clean Tech</u>	<u>Giám đốc XK</u>

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng: /
Kỷ luật: /

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai man tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Xác nhận của Thủ trưởng Cơ quan

TP Huế, ngày 04 tháng 09 năm 2017

Xí nghiệp, Chủ tịch UBND Xã, Phường

Người khai ký tên

Anh: Trần Ngọc Minh hiện thường trú tại địa phương Tháng 9 năm 2017



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Minh



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **PHẠM TRẦN ÁI TRUNG**
2. Giới tính: Nam
3. CCCD: 079 078 004 169 cấp ngày 21/08/2018 tại: Cục ĐKQLCT và DLQGDC
4. Ngày tháng năm sinh: 15/05/1978
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi ở hiện tại: 17 đường 30, Khu dân cư Phong Phú 5, Bình Chánh, TP.HCM
7. Hộ khẩu thường trú: 106 Lô A, chung cư Ân Quang, Phường 9, Quận 10, TP.HCM
8. Số điện thoại: 0908 169 199
9. Trình độ văn hóa: 12/12
10. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán - kiểm toán
11. Quá trình công tác:
 - Tháng 04/2000 - 07/2001: Kế toán Công ty Kiểm toán và Tư vấn AFC Sài Gòn.
 - Tháng 08/2001 - 12/2009: Kế toán trưởng Công ty Kiểm toán & Tư Vấn RSM Việt Nam.
 - Tháng 01/2010 - 12/2015: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Hữu Liên Á Châu.
 - Tháng 01/2016 - 12/2017: Trợ lý Tổng giám đốc Công ty cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Mỹ.
 - Tháng 01/2018 đến nay: Giám đốc tài chính Công ty Đầu tư Xây dựng Phú Mỹ - Quy Nhơn.
12. Chức vụ hiện nay: Giám đốc tài chính Công ty Đầu tư Xây dựng Phú Mỹ - Quy Nhơn
13. Năng lực nổi bật: Quản lý điều hành doanh nghiệp

Tôi cam đoan những nội dung nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Ngày 23 tháng 12 năm 2019

Người lập

Phạm Trần Ái Trung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH TỰ THUẬT

I. THÔNG TIN BẢN THÂN.

1. Họ và tên (chữ in hoa) ...PHẠM VĂN ĐẠO.....Nam/ Nữ: NAM
2. Sinh ngày...25...tháng 09...năm 1988...Nơi sinh: Điện Trung – Điện Bàn – Quảng Nam..... .
3. Nguyên quán : Điện Trung – Điện Bàn – Quảng Nam
4. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Điện Trung – Điện Bàn – Quảng Nam.....
5. Chỗ ở hiện nay: 472 Cây Trâm – Phường 9 – Quận Gò Vấp – TP. HCM.....
6. Điện thoại liên hệ:0903372267.....
7. Dân tộcKinh.....Tôn giáoKhông.....
8. Số chứng minh 205318448 cấp ngày .15 /08/2014 .nơi cấp : C.A Quảng Nam
9. Trình độ văn hóa...Đại Học.....
10. Kết nạp Đoàn TNCS HCM...../...../..... tại
11. Kết nạp Đảng CSVN...../...../..... tại.....
12. Khen thưởng/ Kỷ luật:.....
13. Sở trường:.....

II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH (Ghi rõ họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, nơi công tác của bố mẹ đẻ, anh chị em ruột)

1. Họ và tên cha: Phạm Văn Chín Năm sinh: 1943.....
 - Nghề nghiệp hiện nay: Nông.....
 - Cơ quan công tác :
 - Chỗ ở hiện nay: Điện Trung – Điện Bàn – Quảng Nam.....
2. Họ và tên mẹ: Trần Thị Nga... Năm sinh: 1949.....
 - Nghề nghiệp hiện nay: Nông.....
 - Cơ quan công tác :
 - Chỗ ở hiện nay: Điện Trung – Điện Bàn – Quảng Nam
3. Họ và tên Anh/chị em ruột: Phạm Văn Đồng.... Năm sinh: 1973.....
 - Nghề nghiệp hiện nay: Kinh doanh- Sản xuất.....
 - Cơ quan công tác:

4. **Họ và tên Anh/chị em ruột:** Phạm Văn Đài Năm sinh: 1975.....

- Nghề nghiệp hiện nay: Kinh doanh - Sản xuất.....

- Cơ quan công tác :

5. **Họ và tên Anh/chị em ruột:** Phạm Văn Đài . Năm sinh: 1978.....

- Nghề nghiệp hiện nay: Kinh doanh - Sản xuất

- Cơ quan công tác :

III. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO.

Từ tháng năm đến tháng năm	Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Ngành học	Hình thức đào tạo	Văn bằng chứng chỉ
1994-1999	TH Nguyễn Trọng Nghĩa		Chính Quy	TNTH
1999-2003	THCS Lê Đình Dương		Chính Quy	TNTHCS
2003-2006	THPT Phạm Phú Thứ		Chính Quy	TNTHPT
2006-2011	ĐH Kiến Trúc TP.HCM	KTCT	Chính Quy	

IV. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011-2013	Công ty TNHH Kỹ Thuật Ánh Sáng Âu Việt	Nhân Viên
2013-2015	Công ty TNHH Thiết kế Kiến Trúc Xanh	Nhân Viên
2015-2017	Công ty TNHH Rita Võ	QLDA
2017-2019	Công ty TNHH Thiết Kế Xây Dựng Thương mại Baigon	QLKT

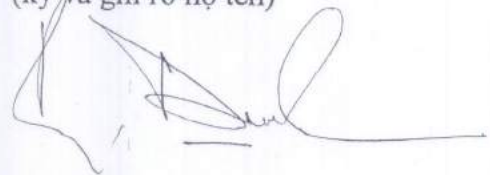
Tôi xin cam đoan bản khai sơ yếu lý lịch trên đúng sự thật, nếu có điều gì không đúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

Tp HCM, ngày 24 tháng 04 năm 2020

Xác nhận của cơ quan đang công tác hoặc địa phương nơi đăng ký hộ khẩu

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Văn Đạo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2020



SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1) Họ và tên: **NGUYỄN LÂM TÙNG**
- 2) Giới tính: Nam
- 3) Ngày tháng năm sinh: 14/12/1982
- 4) Nơi sinh: Ninh Bình
- 5) Số CMND: 037082000120 Ngày cấp: 15/01/2019
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- 6) Quốc tịch: Việt Nam
- 7) Dân tộc: Kinh
- 8) Địa chỉ thường trú: Số 8/34 Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, Hà Nội
- 9) Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia
- 10) Quá trình công tác:

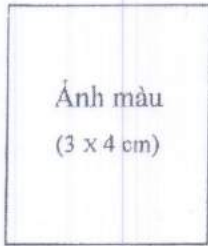
Thời gian	Chức vụ - Nơi công tác
2000 - 2004	Cử nhân Tài chính ngân hàng - Học viện Tài chính Hà Nội
2004 - 2006	Thạc sĩ Tài chính - Đại học Northumbria (Vương quốc Anh)
2007 - 04/2010	Chuyên viên tư vấn - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
05/2010 - 11/2011	Trưởng nhóm tư vấn, Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Tư vấn tài chính Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội
11/2011 - 8/2012	Phó Trưởng phòng Phòng Tư Vấn Chi nhánh Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương
08/2012 đến nay	Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Quốc Gia

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Lâm Tùng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên khai sinh: PHẠM TRẦN HÒA HIỆP
 Tên gọi khác: TRẦN HÒA HIỆP
 Sinh ngày: 19 tháng 08 năm 1965; Giới tính: Nam
 Nơi sinh: Đồng Nai
 CMND số: 270662908 Ngày cấp: 02/07/2019 Nơi cấp: CA Đồng Nai
 Hộ khẩu thường trú: 4A/81, khu phố 12, phường Hồ Nai, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
 Nơi ở hiện nay: 4A/81, khu phố 12, phường Hồ Nai, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản, Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Quá trình học tập, đào tạo:

Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Thời gian	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ
Đại học Tài chính kế toán TP Hồ Chí Minh	Tài chính xây dựng cơ bản	10/1983-3/1988	Chính quy	Cử nhân
Đại học Bách Khoa Hà Nội	Quản trị kinh doanh	10/2006-12/2008	Chính quy	Thạc sĩ

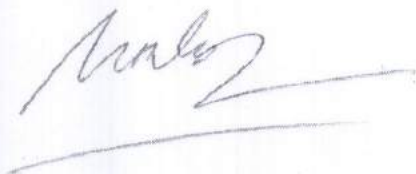
Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 03/1988 – 10/1990	Kế toán viên	Công ty Cà phê Đồng Nai
Từ 11/1990 – 12/1991	Kế toán trưởng	Nông trường Cà phê Xuân Lộc - Công ty Cà phê Đồng Nai
Từ 01/1992 – 03/1993	Kế toán trưởng	Trạm Kinh doanh tổng hợp - Công ty Cà phê Đồng Nai
Từ 04/1993 – 07/1993	Phụ trách Phòng	Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cà phê Đồng Nai
Từ 08/1993 – 02/1994	Kế toán tổng hợp	Phòng Tài chính – Kế toán Nhà máy VIKYNO
Từ 03/1994 – 07/1997	Kế toán viên	Công ty Xây lắp Thủy lợi Đồng Nai
Từ 08/1997 – 06/2007	Nhân viên – cán bộ	Công ty Phát triển KCN Biên Hòa (Sonadezi Biên Hòa)
Trong đó:		
Từ 08/1997 – 12/1999	Nhân viên	Phòng Kinh doanh
Từ 01/2000 – 01/2001	Nhân viên	Ban QLDA KCN Biên Hòa 1 và

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
		KDC An Bình
Từ 02/2001 – 05/2002	Tổ trưởng	Tổ Đất đai - Phòng Kinh doanh
Từ 06/2002 – 04/2003	Phó Ban	Ban Quản trị chất lượng và an toàn lao động
Từ 05/2003 – 08/2005	Phó Phòng	Phòng Tổng hợp
Từ 09/2005 – 12/2005	Phó Phòng	Phòng Kinh doanh
Từ 01/2006 – 06/2007	Phó Phòng	Phòng Phát triển dự án
Từ 07/2007 – 09/2007	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP Sonadezi Châu Đức
Từ 10/2007 – 09/2009	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
Từ 10/2009 – 12/2013	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP Sonadezi Châu Đức
Từ 01/2014 – 9/2015	Phó Ban	Ban Quản lý dự án tái cấu trúc và cải cách quản trị Tổng công ty Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi)
Từ 10/2015 – nay	Trưởng Ban	Ban Quản trị tổng hợp Tổng Công ty Sonadezi
Công tác kiêm nhiệm		
Từ 2007 – 2012	Giảng viên thỉnh giảng	Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị Sonadezi
Từ 04/2009 – 04/2013	Thành viên HĐQT	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
Từ 04/2013 – 04/2016	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
Từ 04/2016 – nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Sonadezi An Bình
Từ 8/2017 – nay	Thành viên HĐQT	Công ty CP Công trình Giao thông Đồng Nai
Từ 6/2018 – nay	Thành viên HĐQT	Công ty CP Xây dựng Dân dụng Công nghiệp số 1 Đồng Nai

Đồng Nai, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Người khai



Phạm Trần Hòa Hiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **TRỊNH THỊ THÙY DUNG**
2. Giới tính: **Nữ**
3. Ngày sinh: **10/10/1993**
4. Nơi sinh: **Đồng Nai**
5. Quốc tịch: **Việt Nam**
6. CMND số: **272370743 Cấp ngày 15/12/2009 tại Công an Đồng Nai.**
7. Dân tộc: **Kinh**
8. Quê quán: **Quảng Bình**
9. Địa chỉ thường trú: **Ấp 1, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.**
10. Số điện thoại liên lạc: **0975.851.208**
11. Trình độ văn hóa: **12/12**
12. Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Quản trị Kinh doanh**
13. Quá trình công tác:
 - 8/2018 – 2/2020: Trưởng nhóm kinh doanh tại Công ty TNHH Athena.
 - 5/2017 – 7/2018: Nhân viên kinh doanh tại Công ty Cổ phần Icheck.
 - 9/2016 – 5/2017: Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH Thương Mại Âu Châu
14. Chức vụ công tác hiện nay:
 - **Thư ký Tổng Giám Đốc tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.**
15. Số lượng cổ phần nắm giữ: **0**
16. Hiện đang tham gia quản lý, điều hành 0 tổ chức kinh tế

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ký tên

Trinh Thi Thuy Dung

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: VŨ THỊ THANH THỦY
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 11/09/1986
4. Nơi sinh: Nam Định
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. CMND số: 271760384 Cấp ngày 05/03/2016 tại Công an Đồng Nai
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Nam Định
9. Địa chỉ thường trú: 153A Quốc lộ 1, Khu Phố 1, P.Tràng Dài, Biên Hòa – Đồng Nai
10. Số điện thoại liên lạc: 0914151677
11. Trình độ văn hoá: 12/12
12. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế đối ngoại
13. Quá trình công tác:
 - 2012 – nay: Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Quốc Gia
 - 10/2011 – 08/2012: Chuyên viên cao cấp Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Đại Dương
 - 02/2011 – 09/2011: Chuyên viên cao cấp Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
 - 08/2008 – 09/2010: Trợ lý kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
14. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Trưởng phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Quốc Gia
15. Số lượng cổ phần nắm giữ: 0

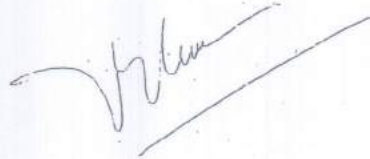
16. Hiện đang tham gia quản lý, điều hành 0 tổ chức kinh tế

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của Cơ quan có thẩm quyền
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi cá nhân làm việc)

Tp.HCM, ngày 27 tháng Năm 2020

Người khai



Vũ Thị Thanh Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 27 tháng 4 năm 2020



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

1. Sơ yếu lý lịch:

- Họ và tên: **BÙI THỊ THUY MINH**
- Sinh ngày: 02/03/1987 Nơi sinh: Đồng Nai
- CMND số: 271885447 Ngày cấp: 29/06/2004
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: 108/1 Kp5A, phường Trảng Dài, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Chức vụ: Nhân viên lao động tiền lương

2. Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội) kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ...
06/2010 - 09/2011	Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Duy Lập
04/2012 - 02/2013	Nhân viên kế toán – Công ty TNHH Xây dựng và Trang trí nội thất số 7
07/2013 – nay	Nhân viên lao động tiền lương – Công ty CP Công trình Giao thông ĐN

3. Quan hệ gia đình

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội ...?)
Cha	Bùi Văn Mạnh	1964	Nghỉ hưu
Mẹ	Thái Thị Vịnh	1964	Nghỉ hưu
Chồng	Nguyễn Đức Hải Linh	1984	Kỹ sư – Công ty TNHH Linh Hà Nam
Con	Nguyễn Đức Minh Khôi	2019	Còn nhỏ
Em ruột	Bùi Thị Thanh Tâm	1988	NV Kinh doanh- Công ty Mobifone-KV 8
Em ruột	Bùi Thái Duy	1999	Sinh viên – Trường ĐH Công nghệ TP.HCM

Ký tên

Bùi Thị Thủy Minh

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2020, Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên 2020 với nội dung và diễn biến như sau:

1) Tên Công ty: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

- Địa chỉ: Số 200, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600259916, cấp lần 1 ngày 30/12/2005, sửa đổi và cấp lại lần thứ 14 ngày 10/02/2020 tại Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

2) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông:

- Thời gian: Bắt đầu từ 9 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2020.

- Địa điểm: tại Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai. Số 200, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

3) Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu:

Ông Nguyễn Minh Tuấn tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu tham dự.

4) Đọc báo cáo điều kiện tiến hành cuộc họp:

Ông Nguyễn Minh Tuấn, thay mặt Ban kiểm tra danh sách cổ đông tham dự Đại hội đọc Báo cáo điều kiện tiến hành cuộc họp.

Tổng số cổ đông mời dự Đại hội theo Báo cáo chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020 là 133 cá nhân và 7 tổ chức sở hữu chứng khoán của công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai đại diện cho 6.481.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Số cổ đông thực tế dự Đại hội là 8 người, đại diện cho 5.842.669 cổ phần có quyền biểu quyết và chiếm 90,15 trong tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự lớn hơn 51% nên Đại hội được tiến hành họp lệ.

Sau khi khai mạc Đại hội, Ban Tổ chức tiếp nhận thêm 1 Cổ đông đến trễ và được đăng ký tham dự Đại hội họp lệ. Như vậy tổng số người dự chính thức là 9 người đại diện cho 5.843.186 cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội và chiếm 90,16% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

5) Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp:

a) Đoàn chủ tịch:

- Ông Phan Cao Minh, Chủ tịch HĐQT

- Ông Trần Ngọc Minh, TV HĐQT - TGD

b) Chủ tọa cuộc họp:

- Ông Phan Cao Minh, Chủ tịch HĐQT

6) Thư ký cuộc họp

Chủ tọa cử ông Nguyễn Minh Tuấn làm thư ký cuộc họp.

7) Ban Kiểm phiếu:

Chủ tọa đề cử danh sách ban kiểm phiếu gồm:

- + Ông Võ Thành Hiền, Trưởng Ban
- + Ông Trịnh Minh Đức, Thành viên
- + Bà Võ Thị Thái, Thành viên

Biểu quyết: 100% cổ đông tham dự đồng ý số lượng và nhân sự như trên.

8) Đọc thông qua Quy chế Đại hội:

Ông Trần Ngọc Minh đọc thông qua Quy chế cuộc họp.

Biểu quyết: 100% cổ đông tham dự đồng ý thông qua Quy chế Đại hội.

9) Ông Trần Ngọc Minh thông qua Chương trình và nội dung cuộc họp:

Biểu quyết: 100% cổ đông tham dự đồng ý chương trình, nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

10) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp:

a/ Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty:

Ông Trần Ngọc Minh thông qua tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty sau đó Cổ đông biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.
- + Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

b/ Bầu cử:

Ông Trần Ngọc Minh trình bày:

- Thông qua quy chế bầu cử.
- Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ III (2015-2020).

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.
- + Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Tờ trình thông qua danh sách ứng viên để bầu thành viên HĐQT-BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025).

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.843.186 cổ phần, đạt 100%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

Cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu cử:

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu ngày 29/4/2020 của Ban kiểm phiếu Đại hội, những ông/bà có tên sau đây trúng cử vào HĐQT-BKS nhiệm kỳ IV năm (2020 – 2025) như sau:

Hội đồng quản trị:

1/ Ông Nguyễn Lâm Tùng

2/ Ông Phan Cao Minh

3/ Ông Trần Ngọc Minh

4/ Ông Phạm Trần Ái Trung

5/ Ông Phạm Văn Đạo

Ban kiểm soát:

1/ Bà Vũ Thị Thanh Thùy

2/ Bà Bùi Thị Thúy Minh

3/ Bà Trịnh Thị Thùy Dung

c/ Thông qua các báo cáo và tờ trình:

Ông Trần Ngọc Minh, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

- Tờ trình báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

- Báo cáo của Ban soát về hoạt động năm 2019.

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Tờ trình báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu riêng lẻ. Sau khi thông qua Đoàn chủ tịch bổ sung thêm:

Trong thời gian phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã có cổ đông kiện Công ty về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ nhưng sau đó cổ đông này đã tự nguyện rút đơn kiện. Cho đến nay việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã thực hiện thành công.

Về phát hành trái phiếu riêng lẻ tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019, ngày 18/01/2020 nhóm cổ đông mới đã tham gia biểu quyết. Do vậy, tại Đại hội này đề nghị Đại hội thống nhất với tỷ lệ đã biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường 2019.

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 và kế hoạch năm 2020.
- Tờ trình chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
- Tờ trình thành lập công ty con.
- Tờ trình chủ trương phát hành riêng lẻ tăng vốn cổ phần.

Cổ đông thảo luận và biểu quyết các nội dung báo cáo và tờ trình:

Thảo luận:

Tại Đại hội, Ban tổ chức nhận được văn bản số 265/SNZ-QTTH ngày 27/4/2020 của Tổng công ty Sonadezi về việc nội dung họp ĐHCĐ thường niên 2020 Công ty CP Công trình Giao thông Đồng Nai (có văn bản đính kèm).

Biểu quyết:

Sau khi thảo luận và đóng góp ý kiến, Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết công khai thông qua những nội sau:

- Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu: 13.782 triệu đồng
- Chi phí: 13.096 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 686 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 686 triệu đồng

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Doanh thu: 420.970 triệu đồng
- Chi phí: 386.261 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 34.709 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 34.709 triệu đồng

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.
- + Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.843.186 cổ phần, đạt 100%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua tờ trình báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu riêng lẻ.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

- Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế để trích quỹ và chia cổ tức	685.997.703
2	Trích quỹ đầu tư	0
3	Trích quỹ phúc lợi	0
4	Trích quỹ khen thưởng	0
5	Lợi nhuận năm trước còn lại	(45.801.858.072)
6	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức	0
7	Tổng lợi nhuận còn lại chia cổ tức	0
8	Chia cổ tức năm 2018 (0 đ/Cp)	0
9	Lợi nhuận còn lại chuyển năm 2019	0

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

+ Trích quỹ đầu tư phát triển 0 % Lợi nhuận sau thuế;

+ Trích quỹ khen thưởng 0 % Lợi nhuận sau thuế;

+ Trích quỹ phúc lợi 0 % Lợi nhuận sau thuế;

+ Chi trả cổ tức 0% vốn điều lệ (0 đ/Cp).

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.843.186 cổ phần, đạt 100%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua tờ trình trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.843.186 cổ phần, đạt 100%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua Tờ trình thành lập công ty con.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.

+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

- Thông qua Tờ trình chủ trương phát hành riêng lẻ tăng vốn cổ phần.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 5.595.086 cổ phần, đạt 95,75%;

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, đạt 0%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 248.100 cổ phần, đạt 4,25%.

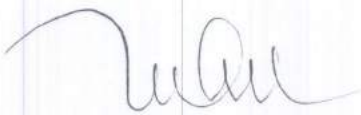
+ Tổng số cổ phần không biểu quyết là 0 cổ phần, đạt 0%

d/ Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2020-2025) ra mắt trước Đại hội.

11. Biên bản này được Thư ký đọc thông qua toàn văn tại Đại hội đồng Cổ đông họp thường niên 2020 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.

Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp vào lúc 11 giờ 25 phút cùng ngày.

THƯ KÝ CUỘC HỌP



Nguyễn Minh Tuấn



CHỦ TỌA



Phan Cao Minh

Số: 20/NQ-ĐHĐCĐ-2020

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG HỢP THƯỜNG NIÊN 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai.
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu ngày 29/4/2020.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai, ngày 29/4/2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông họp thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Đồng Nai đã quyết nghị các nội dung sau đây:

- 1) Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty.
- 2) Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT-BKS nhiệm kỳ III (2015-2020).
- 3) Thông qua Tờ trình thông qua danh sách ứng viên để bầu thành viên HĐQT-BKS nhiệm kỳ IV (2020-2025).

4) Chuẩn y kết quả bầu cử như sau:

Hội đồng quản trị:

- 1/ Ông Nguyễn Lâm Tùng
- 2/ Ông Phan Cao Minh
- 3/ Ông Trần Ngọc Minh
- 4/ Ông Phạm Trần Ái Trung
- 5/ Ông Phạm Văn Đạo

Ban kiểm soát:

- 1/ Bà Vũ Thị Thanh Thùy
- 2/ Bà Bùi Thị Thúy Minh
- 3/ Bà Trịnh Thị Thùy Dung

5) Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu: 13.782 triệu đồng
- Chi phí: 13.096 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 686 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 686 triệu đồng

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Doanh thu: 420.970 triệu đồng
- Chi phí: 386.261 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 34.709 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 34.709 triệu đồng

- 6) Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
- 7) Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2019.
- 8) Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- 9) Thông qua tờ trình báo cáo phát hành cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu riêng lẻ.

10) Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

11) Thông qua tờ trình trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.

12) Thông qua Tờ trình thành lập công ty con.

13) Thông qua Tờ trình chủ trương phát hành riêng lẻ tăng vốn cổ phần.

Điều 2: Giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ Nghị quyết tổ chức thực hiện và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2020. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Quý cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Đăng trên Website Công ty;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Phan Cao Minh

Phan Cao Minh

